

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00200.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Nhà máy nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 3/3/2025
Tên mẫu : **Nước máy**
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 03/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 11h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,6	(0,2 - 1,0) mg/L	03/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	03/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	03/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	04/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,22	6,0 - 8,5	03/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	03/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	03/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,28	≤ 2 NTU	03/03/2025

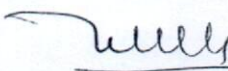
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 03 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00297.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Nhà máy nước Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 12/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,61	(0,2 - 1,0) mg/L	12/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	12/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,67	6,0 - 8,5	12/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,13	≤ 2 NTU	12/03/2025

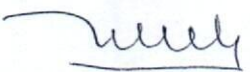
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 19 tháng 03 năm 2025



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00203.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Khu công nghiệp Gò Dầu
Ngày lấy mẫu : 3/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 03/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 11h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,35	(0,2 - 1,0) mg/L	03/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	03/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	03/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	04/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,35	6,0 - 8,5	03/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	03/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	03/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,32	≤ 2 NTU	03/03/2025

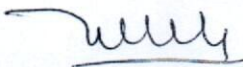
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

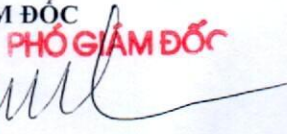
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 03 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00298.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Khu công nghiệp Phú Mỹ 3
Ngày lấy mẫu : 12/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,34	(0,2 - 1,0) mg/L	12/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	12/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,35	6,0 - 8,5	12/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,28	≤ 2 NTU	12/03/2025

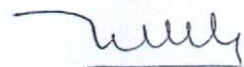
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN - CĐHA - TDCN


Trần Lợi Hương Giang

Bà Rịa, ngày 19 tháng 03 năm 2025
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00202.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Hộ Nguyễn Đức Tuấn - QL 51, KP. Mỹ Tân, P. Mỹ Xuân, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 3/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 03/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 11h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,34	(0,2 - 1,0) mg/L	03/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	03/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	03/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	04/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,05	6,0 - 8,5	03/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	03/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	03/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,21	≤ 2 NTU	03/03/2025

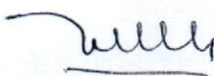
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 03 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00201.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại D500 Cầu Ngọc Hà - KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 3/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 03/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 11h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,4	(0,2 - 1,0) mg/L	03/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	03/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	03/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	04/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	7,13	6,0 - 8,5	03/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	03/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	03/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,16	≤ 2 NTU	03/03/2025

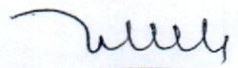
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CĐHA -TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 11 tháng 03 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00300.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Hộ Đặng Đức Hùng - KP. Hải Sơn, P. Phước Hoà, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 12/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,32	(0,2 - 1,0) mg/L	12/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	12/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	6,56	6,0 - 8,5	12/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,44	≤ 2 NTU	12/03/2025

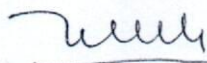
(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

PHÓ TRƯỞNG KHOA XN -CDHA -TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 19 tháng 03 năm 2025


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thanh

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 00299.25

Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ : Số 2, Đường Độc Lập, KP. Tân Ngọc, P. Phú Mỹ, TP. Phú Mỹ, Tỉnh BRVT
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : Tại Hộ Nguyễn Văn Hương - KP. Phước Hiệp, P. Tân Hoà, TP. Phú Mỹ
Ngày lấy mẫu : 12/3/2025
Tên mẫu : Nước máy
Lượng mẫu : 01 lít (500ml/ chai)
Ngày nhận mẫu : 12/03/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h10.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

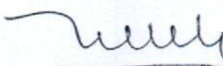
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Clo dư tự do	So màu	0,33	(0,2 - 1,0) mg/L	12/03/2025
2	Coliform (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 3 CFU/100ml	12/03/2025
3	E.Coli (*)	TCVN 6187-1:2019, ISO 9308-1:2014	0 CFU/100ml	< 1 CFU/100ml	12/03/2025
4	HL.Arsen	HDN 30 - Ref. TCVN 6626:2000	KPH (LOD = 0,0002)	≤ 0,01 mg/L	12/03/2025
5	pH (*)	TCVN 6492 : 2011	6,75	6,0 - 8,5	12/03/2025
6	Mùi vị	Cảm quan	Đạt	không mùi vị lạ	12/03/2025
7	Màu sắc	So màu	0	≤ 15 TCU	12/03/2025
8	Độ đục (*)	TCVN 6184:2008	0,49	≤ 2 NTU	12/03/2025

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

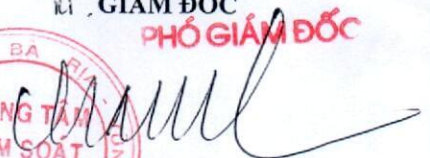
PHÓ TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN


Trần Thị Hương Giang

Bà Rịa, ngày 19 tháng 03 năm 2025

Kí, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC




Hà Văn Thanh